



Tín dụng xanh: cơ hội và thách thức cho ngành ngân hàng

Phát triển các sản phẩm tài chính xanh không chỉ giúp giảm ô nhiễm môi trường và chống biến đổi khí hậu, mà giúp các ngân hàng phát triển bền vững.

■ **Trần Trọng Triết**

Với tốc độ phát triển kinh tế tại Việt Nam hiện nay, cơ hội phát triển tài chính xanh tại Việt Nam đang rất lớn. Theo ông William Beloe, chuyên gia cao cấp Vụ Các định chế tài chính của IFC cho biết, các rủi ro từ biến đổi khí hậu đang đe dọa đến tăng trưởng kinh tế của các quốc gia trên toàn cầu và Việt Nam cũng không phải là ngoại lệ. Biến đổi khí hậu đã hiện hữu cụ thể ở Việt Nam và sẽ tăng lên trong những thập kỷ tới. Hơn nữa, Việt Nam cũng là một trong những quốc gia hàng đầu thế giới bị ảnh hưởng nhiều, bởi tình trạng ô nhiễm không khí do sự thiếu kiểm soát của các nguồn ô nhiễm, bao gồm cả năng lượng và giao thông vận tải... Chống biến đổi khí hậu, giảm ô nhiễm môi trường sẽ cần nguồn tín dụng lớn. Hiện tại, một số ngân hàng tại Việt Nam cũng đang triển khai cho vay các dự án xanh và hiệu quả đem lại từ các dự án này rất cao và rủi ro rất thấp. Thống kê cho thấy, sẽ cần khoảng 80-85% nguồn vốn cho tăng trưởng xanh đến từ khu vực tư

nhân. Ông William Beloe cho rằng, đây sẽ là cơ hội cho các ngân hàng. “Cho vay dự án xanh không chỉ giúp giảm nợ xấu, mà còn giúp ngân hàng tăng trưởng bền vững”, ông William Beloe nhấn mạnh.

Dưới góc độ cơ quan quản lý, ông Cát Quang Dương, Phó vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế (NHNN) cho biết, chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu nhấn mạnh vào mối liên hệ giữa biến đổi khí hậu và sự phát triển bền vững, đồng thời thừa nhận biến đổi khí hậu là một thách thức chung đòi hỏi sự chung tay của toàn xã hội, đặc biệt là hệ thống ngân hàng. Số liệu được ông Dương đưa ra cho thấy, tính đến nay đã có 11 tổ chức tín dụng tại Việt Nam cung cấp các sản phẩm tín dụng xanh cho khách hàng, với dư nợ đến cuối quý III/2016 đạt khoảng 81 nghìn tỷ đồng, với hơn 3 triệu món vay. Hoạt động đánh giá rủi ro môi trường xã hội trong quá trình xem xét, thẩm định hồ sơ vay vốn của khách hàng ngày càng được các tổ chức tín dụng chú trọng. “Việc mở rộng các

sản phẩm tài chính xanh cũng đang được các tổ chức tín dụng quan tâm” - ông Dương chia sẻ.

Đại diện ABBank cho biết, thực tế là các ngân hàng Việt Nam cũng đang rất quan tâm và muốn triển khai tín dụng xanh. Tuy nhiên, khó khăn đầu tiên mà ABBank cũng như các ngân hàng tại Việt Nam gặp phải chính là nguồn tiền dành cho tín dụng xanh và nhân lực để phục vụ cho các dự án xanh này. Đồng quan điểm, bà Helen He - quản lý chương trình tài trợ năng lượng bền vững của IFC tại Trung Quốc cũng cho rằng, đây là vấn đề phổ biến ở nhiều ngân hàng trên thế giới khi triển khai tài chính xanh. Kinh nghiệm cho thấy, giai đoạn đầu triển khai tài chính xanh thì không nhiều nhưng khi các ngân hàng muốn mở rộng quy mô, chắc chắn sẽ phải đầu tư thêm về nguồn lực tài chính và nhân lực.

Lấy thực tế triển khai tài chính xanh trong 10 năm qua, đại diện Ngân hàng Bắc Kinh cho biết, lãnh đạo ngân hàng coi trọng phát triển tài chính xanh và đây cũng là ưu tiên thứ hai trong chiến lược phát triển. Với sự quan tâm của đội ngũ lãnh đạo, sau 10 năm triển khai, dư nợ tín dụng của Ngân hàng Bắc Kinh cho các dự án xanh đang vào khoảng 10 tỷ USD, hỗ trợ cho 3.000 doanh nghiệp. Để đạt được con số trên, trong quá trình triển khai, Ngân hàng Bắc Kinh đã thực



63 nông dân xuất sắc 2016 tham quan mô hình n

hiện nhiều giải pháp, giám thủ tục hành chính phiền hà trong quá trình thẩm định hồ sơ, tăng thêm ưu đãi. Đồng thời, kiên quyết giảm hỗ trợ cho các doanh nghiệp không thực hiện dự án xanh. Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả cung cấp các sản phẩm tài chính xanh, ngân hàng này cũng phối hợp với các cơ quan chính quyền địa phương, các hiệp hội, để có các chính sách hỗ trợ DN phát triển.

Tại Việt Nam, ông Cát Quang Dương cho biết, Chính phủ đã ban hành Chiến lược tăng trưởng xanh giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn tới 2050. Tăng trưởng xanh được xác định là phương thức thúc đẩy quá trình tái cơ cấu kinh tế theo định hướng sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, giảm phát thải khí nhà kính thông qua các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng công nghệ hiện đại, phát triển hạ tầng để cải thiện tính hiệu quả của nền kinh tế, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cùng với đó, NHNN cũng đã ban hành Chỉ thị 03/CT-NHNN về thúc đẩy tăng trưởng tín dụng xanh và quản lý rủi ro môi trường xã hội trong hoạt động cấp tín dụng. "Trong nền kinh tế, hệ thống ngân hàng là một mắt xích quan trọng trong việc quyết định nguồn vốn đầu tư cho phát triển kinh tế xã hội, do đó, sẽ đóng vai trò chiến lược trong tiến trình phát triển bền vững" - ông Dương nhấn mạnh ■



dụng công nghệ cao VinEco Tam Đảo Ảnh: ITXVN

Tiếp tục điều hành linh hoạt các chính sách tiền tệ

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa công bố kết quả điều hành chính sách tiền tệ tháng 11 và 11 tháng đầu năm 2016.

Theo NHNN, việc triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) thời gian qua đã đem lại kết quả tích cực. Tính đến ngày 22/11/2016, tổng phương



tiền thanh toán tăng 14,92%, cung tiền tăng 15,28% so với cuối năm 2015. Thanh khoản của hệ thống các TCTD tiếp tục được đảm bảo, thị trường liên ngân hàng hoạt động thông suốt. Tín dụng tăng từ đầu năm và đến ngày 28/11/2016, tín dụng tăng 14,57% so với cuối năm 2015, trong đó tín dụng bằng VND tăng 15,81%, tín dụng bằng ngoại tệ tăng 3,49.

NHNN cho biết, với việc điều hành tỷ giá trung tâm biến động linh hoạt hàng ngày bám sát thị trường liên ngân hàng trong nước, cân đối vĩ mô và tình hình trên thị trường quốc tế, cùng với diễn biến cung cầu ngoại tệ thuận lợi, tỷ giá và thị trường ngoại tệ nhìn chung ổn định. Tuy nhiên, từ đầu tháng 11, thị trường tài chính quốc tế biến động, tác động tâm lý khiến tỷ giá trong nước tăng. Nhưng, những diễn biến về tỷ giá trên thị trường trong nước trong tháng 11 vừa qua là dễ hiểu, vì từ đầu năm 2016 NHNN đã chuyển sang cách thức điều hành tỷ giá mới linh hoạt hơn, tức là cho phép tỷ giá biến động hàng ngày phù hợp với những diễn biến trên thị trường trong nước và quốc tế. Trên thế giới, đồng USD cũng như các đồng tiền khác biến động, nhưng cung cầu ngoại tệ trong nước không có yếu tố đột biến. Ngoài ra, việc tái cơ cấu hệ thống các TCTD cũng đã giúp dòng vốn của nền kinh tế từng bước được khơi thông, tín dụng ngân hàng tiếp tục được mở rộng và phân bổ phù hợp với định hướng đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội quốc gia bền vững. Kết quả cơ cấu lại các TCTD có tác dụng không chỉ làm lành mạnh các TCTD mà còn có tác dụng hỗ trợ tái cấu trúc DN, thị trường tài chính và đầu tư, từ đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và ổn định kinh tế vĩ mô bền vững.

Để chính sách tiền tệ hoạt động đúng hướng, thời gian tới, NHNN sẽ theo dõi sát diễn biến của kinh tế vĩ mô, tiền tệ trong nước và quốc tế để chủ động thực hiện các biện pháp và công cụ điều hành phù hợp để ổn định thị trường. Trong đó, sẽ tiếp tục điều hành linh hoạt các công cụ CSTT nhằm ổn định thị trường tiền tệ, bảo đảm thanh khoản hệ thống, cung ứng vốn có hiệu quả cho nền kinh tế, hỗ trợ ổn định tỷ giá, tạo điều kiện tăng dự trữ ngoại hối Nhà nước phù hợp với điều kiện thực tế và kiểm soát lạm phát theo mục tiêu. Về điều hành lãi suất, NHNN tiếp tục thực hiện các giải pháp điều hành nhằm phấn đấu ổn định lãi suất như năm 2016. Đồng thời tiếp tục kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay bằng ngoại tệ, phù hợp với chủ trương chống đô - la hóa trong nền kinh tế. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp vẫn còn khó khăn, nhất là doanh nghiệp xuất khẩu, nên NHNN đã ban hành Thông tư quy định TCTD được xem xét, quyết định cho khách hàng vay vốn bằng ngoại tệ để đáp ứng nhu cầu vốn ngắn hạn ở trong nước nhằm thực hiện phương án SXKD hàng xuất khẩu đến hết 31/12/2017. Riêng đối với tỷ giá, NHNN sẽ theo dõi sát diễn biến của kinh tế vĩ mô, tiền tệ trong nước và quốc tế để chủ động thực hiện các biện pháp và công cụ điều hành phù hợp để ổn định thị trường.

Minh Đức